TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2023/HNGĐ- ST
Ngày: 19/4/2023
"V/v: Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Trần Văn Điền

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Minh Sơn

+ Bà Mai Lương Anh .

Thư ký phiên toà: Ông Huỳnh Ngọc Phú - Là thư ký Toà án của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà (bà) Cao Thị Bích Hợp - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 14/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01năm 2023 về "*Xin ly hôn",* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2023/QĐST-HNGĐ ngày 10/3/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2023/QĐST- HNGĐ, ngày 30/3/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Phan Vũ Hoàng Ch, sinh năm 1991.

Địa chỉ: 30 Bùi Thị X, phường A, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Bà Nguyễn Hồ Yến Ph, sinh năm: 1993

Địa chỉ: 30 Bùi Thị X, phường A, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

(ông Chương có mặt, bà Phương vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05 tháng 01 năm 2023 nộp tại Tòa án thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Ch kết hôn cùng với bà Nguyễn Hồ Yến Ph vào năm 2017, tại Ủy ban nhân dân, phường A, thành phố Đà Lạt, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức lễ. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại 30 Bùi Thị X, phường A, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn.

Nguyên nhân: Do bất đồng quan điểm trong công việc làm ăn, kinh tế gia đình nuôi dạy con cái, từ việc nhỏ đến việc lớn. Việt mâu thuẫn của vợ chồng không thể giải quyết được, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Hiện nay vợ chồng đã sống ly thân mỗi người một nơi không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay ông Ch xác định tình cảm vợ chồng không còn nên ông Ch đề nghị Tòa cho ông được ly hôn bà Nguyễn Hồ Yến Ph.

Con chung: Có một con chung tên Phan Nguyễn Nhật N, sinh này 21/6/2019 Hiện nay đang ở với ông Chương. Ly hôn ông Ch mong muốn được nuôi con không yêu cầu bà Ph cấp dưỡng nuôi con

Tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Nợ chung: Không có và cũng không ai nợ chúng tôi.

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, bà Ph đã được triệu tập theo quy định nhưng không đến tòa. Nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Vì vậy; Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên Tòa hôm nay: Ông Phan Vũ Hoàng Ch vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn bà Nguyễn Hồ Yến Ph và được nuôi con. Không yêu cầu bà Ph cấp dưỡng nuôi con chung.

Đại diện viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Vụ án thụ lý đúng trình tự theo luật quy định. Về việc tuân theo pháp luật của thẩm phán từ khi nhận đơn đến lúc đưa vụ án ra xét xử, xác định tư cách tham gia tố tụng, tống đạt các văn bản tố tụng cho đương sự cũng như chứng cứ của vụ án, việc hòa giải đều đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đảm bảo đúng quy định. Đồng thời đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn. Giao con chung cho ông Ch là bố trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên. Ông Ch không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về nợ chung: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:*

Ông Chương yêu cầu ly hôn bà Ph, nên xác định quan hệ tranh chấp"*Xin ly hôn*" theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

[2] *Về thủ tục tố tụng*: Bị đơn được niêm yết, triệu tập hợp lệ nhưng vẫn không đến Tòa. Do đó: Căn cứ vào Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[3] *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Ch và bà Ph có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, hôn nhân tự nguyện, cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm trong công việc làm ăn, kinh tế gia đình nuôi dạy con cái, từ việc nhỏ đến việc lớn. Việc mâu thuẫn của vợ chồng không thể giải quyết được, tình trạng hôn nhân không thể kéo dài.

Tại các phiên hòa giải cũng như phiên tòa hôm nay ông Ch không đồng ý đoàn tụ gia đình và xác định tình cảm không còn, hôn nhân không thể tiếp tục. Hơn nữa bà Ph cũng không đến Tòa chứng tỏ bà Phương không muốn đoàn tụ gia đình.Qua lời khai của nguyên đơn tại phiên tòa cũng như các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ thể hiện việc mâu thuẫn của vợ chồng là thực tế có xảy ra.

Qua xác minh về việc mâu thuẫn của vợ chồng tại khu phố, thì việc mâu thuẫn của vợ chồng không ai biết vì không có đơn thư nên không có cơ sở cung cấp cho tòa.

Do đó; áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn.

[4] *Về con chung*: Có một con chung tên Phan Nguyễn Nhật N sinh này 21/6/2019 Hiện nay đang ở với ông Ch từ khi bà Ph bỏ đi. Nên giao con chung cho ông Ch là bố trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên. Ông Ch không yêu cầu bà Ph cấp dưỡng nuôi con chung. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về tài sản chung:* Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

[6] *Về nợ chung*: Không có.

[7] *Về án phí:* ông Chương chịu toàn bộ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, 35, 36, 39, 147 và Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ vào Điều 51,56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2014/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và xử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Phan Vũ Hoàng Ch. Cho ông Phan Vũ Hoàng Ch và bà Nguyễn Hồ Yến Ph được ly hôn.

2. *Về con chung*:

Giao con chung tên Phan Nguyễn Nhật N sinh này 21/6/2019 cho ông Phan Vũ Hoàng Ch là bố trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên. Ông Ch không yêu cầu bà Ph cấp dưỡng nuôi con chung.

Nghĩa vụ, quyền của cha mẹ trực tiếp, không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, quyền thăm nom con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

3. *Về án phí*: Ông Phan Vũ Hoàng Ch phải chịu 300.000đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm (được trừ toàn bộ vào số tiền 300.000đồng ông Ch đã tạm nộp theo biên lai thu số: 0011339 ngày 09/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo:

Ông Phan Vũ Hoàng Ch có mặt tại phiên tòa được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng bị đơn là bà Nguyễn Hồ Yến ph vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc (niêm yết) bản án.

Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

- *TAND tỉnh Lâm Đồng*;
- *VKSND TP Đà Lạt*;
- *Chi cục THA Đà Lạt;*
- *UBND, phường D, Đà Lạt.*
- *Đương sự;*
- *Lưu;*

Trần Văn Điền